

Số: /KH-UBND

Sơn Long, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em

Thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em (viết tắt là Nghị quyết số 121); Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em (viết tắt là Chỉ thị số 23); Quyết định 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 – 2025 (viết tắt là Quyết định số 1863); Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 19/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi, giai đoạn 2021 – 2025 (viết tắt là Kế hoạch số 31). Căn cứ tình hình thực tế, UBND xã Sơn Long ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa đầy đủ các nội dung đã được xác định trong Nghị quyết số 121, Chỉ thị số 23, Quyết định số 1863, Kế hoạch số 31 nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, gia đình, nhà trường, cộng đồng và chính bản thân trẻ em trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể xã nêu cao nhận thức, tinh thần, trách nhiệm, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, nhất quán, phù hợp tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em với nội dung,

hình thức phong phú, bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền, chú trọng giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, trợ giúp pháp lý cho trẻ em, hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ bị xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân.

3. Thu thập, quản lý chặt chẽ, hiệu quả số liệu trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em trên địa bàn

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp số liệu trẻ em nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng bảo đảm trẻ em có nguy cơ xâm hại được áp dụng biện pháp hỗ trợ, các trẻ em bị xâm hại được áp dụng biện pháp can thiệp, trong đó sớm quan tâm đối với nhóm trẻ em có nguy cơ bị xâm hại để phòng ngừa việc xảy ra hành vi xâm hại trẻ em.

- Thu thập và quản lý tốt số liệu thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn làm cơ sở cho việc xây dựng các Chương trình, Kế hoạch, chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có liên quan đến trẻ em.

- Thực hiện thống kê, theo dõi và có các giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, tổ chức, đoàn thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em đặc biệt trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại; xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa 03 môi trường giáo dục: gia đình, nhà trường, xã hội và giữa các cấp, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức với trẻ em nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp để thu thập, báo cáo về tình hình thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em đặc biệt quan tâm công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

5. Tăng cường công tác nắm bắt tình hình, chủ động phát hiện những hành vi xâm hại trẻ em. Kịp thời tiếp nhận, xác minh, điều tra, kết luận, xử lý đối tượng vi phạm nghiêm minh theo quy định pháp luật, đồng thời, tiến hành can thiệp, hỗ trợ hiệu quả trẻ em, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; đảm bảo các quyền và lợi ích tốt nhất cho trẻ em, không để nạn nhân bị tổn thương trong quá trình điều tra, xử lý đối tượng vi phạm.

6. Bảo đảm nguồn lực phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em. Bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng. Đồng thời huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân để hoạt động trợ giúp, chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

7. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nơi công cộng, từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát an ninh nhất là khu vực trường học, khu vui chơi, giải trí của trẻ em; ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

8. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra liên ngành về phòng, chống xâm hại trẻ em

- Kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em tại các đơn vị, cơ sở giáo dục... trên địa bàn.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi xâm hại trẻ em, bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài các vụ việc xâm hại trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trường học trên địa bàn

- Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong đơn vị mình theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng bảo vệ học sinh, chú trọng nhóm học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh nội trú, bán trú, nhóm trẻ em có nguy cơ bị xâm hại.

- Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về phòng, chống xâm hại trẻ em, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả.

- Chủ động phát hiện các trường hợp học sinh có dấu hiệu bị xâm hại, phối hợp chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho trẻ em bị xâm hại tại đơn vị; đồng thời, thông báo, cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc điều tra, xử lý đối tượng vi phạm, tránh tổn thương cho trẻ em.

- Từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát trong trường học đảm bảo an toàn, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Tăng cường công tác kiểm tra về việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trong đơn vị mình để kịp thời chấn chỉnh, phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi xâm hại trẻ em.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã về việc để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trong đơn vị mà không có biện pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả.

2. Công an xã

- Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em. Nắm đầy đủ, kịp thời thông tin các đối tượng đã có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em và tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Bảo đảm tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại trẻ em đạt 100%. Tăng cường các biện pháp bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, đặc biệt phòng, chống xâm hại

trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân, gia đình, nhà trường, các tổ chức xã hội...

- Thông qua quá trình giải quyết các vụ việc, lực lượng Công an xã nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật với chế tài nghiêm khắc, đủ sức răn đe đối với các hành vi xâm hại trẻ em (nếu có).

- Chịu trách nhiệm về tình trạng không xử lý kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

3. Trạm Y tế xã

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ y tế trong chăm sóc, tư vấn sức khỏe đối với trẻ em bị xâm hại.

- Chỉ đạo ưu tiên khám, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại; hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về giám định pháp y đối với trẻ em bị xâm hại, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời, tránh tổn thương cho trẻ.

4. Tư pháp – Hộ tịch xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em đảm bảo thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho trẻ em, thiết thực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý trong quá trình giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em bị xâm hại.

- Thống kê, tổng hợp, theo dõi và có giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

5. Văn hóa – Xã hội xã

- Tổ chức tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn xã.

- Theo dõi, phối hợp các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong các gia đình nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em; trang bị cho các gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

- Phối hợp với Tư pháp – Hộ tịch xã thống kê, tổng hợp, theo dõi và có các giải pháp tuyên truyền phù hợp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn.

- Thực hiện kiểm tra chuyên đề và phối hợp, xử lý nghiêm cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại trẻ em trong gia đình.

6. Tài chính – Kế toán xã

Đề xuất nguồn lực phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em. Bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng. Đồng thời, huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân để hoạt động trợ giúp, chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

7. Đoàn Thanh niên xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giám sát công tác phòng, chống xâm hại trẻ em; tổ chức lấy ý kiến, kiến nghị của trẻ em bảo đảm thực chất; tăng cường trách nhiệm theo dõi việc giải quyết của các cơ quan và phản hồi cho trẻ em kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị.

8. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

- Tăng cường giám sát việc phòng, chống xâm hại trẻ em; tuyên truyền, vận động các hội viên tham gia phòng, chống xâm hại trẻ em, hỗ trợ trẻ em, gia đình có trẻ em là nạn nhân bị bạo lực, xâm hại.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong các gia đình nhằm giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em; trang bị cho gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

9. Đài Phát thanh xã

Phối hợp các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan tuyên truyền các hoạt động về bảo vệ chăm sóc trẻ em, đặc biệt là hoạt động phòng, chống xâm hại trẻ em; ưu tiên thời điểm, thời lượng phát sóng, các chuyên trang, chuyên mục về chính sách, pháp luật bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

Yêu cầu các đơn vị, cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Công an xã) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Trưởng CAH (b/cáo);
- TT. Đảng ủy;
- TT. MTTQVN xã;
- Công an xã;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn;
- Trạm Y tế xã;
- Các ban, ngành, hội đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Thanh Vượt

